**KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM KHI XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH ĐIỀU KIỆN TÀI SẢN BẢO ĐẢM CỦA KHOẢN NỢ XẤU ĐƯỢC THU GIỮ**

 Các hạn chế trong việc thực hiện biện pháp tự cứu của chủ nợ có bảo đảm (self-help remedies of secured creditors) mang mục tiêu chính sách xã hội và có thể được ghi nhận thông qua các quy định, kết quả sẽ phụ thuộc vào những giá trị mà cơ quan lập pháp mong muốn theo đuổi[[1]](#footnote-1).

 Lợi thế rõ ràng đối với các chủ nợ khi lựa chọn phương pháp này là họ có một phương thức ít tốn kém để thu hồi nợ nhưng phương pháp này cũng có thể dẫn đến việc chiếm hữu bất hợp pháp hoặc tình trạng lạm dụng của các chủ nợ có thể tạo ra xung đột giữa những người dân, thậm chí là những bên không tham gia giao dịch tín dụng (ví dụ, việc chiếm giữ ô tô vào ban đêm hoặc sử dụng hành vi đe dọa thể chất có thể đe dọa an ninh của khu vực lân cận và tính toàn vẹn của cộng đồng của họ)[[2]](#footnote-2).

 Tuy nhiên, việc thực hiện các biện pháp tự cứu của các chủ nợ khi chủ nợ có bảo đảm là các tổ chức tài chính hoặc các tổ chức cấp tín dụng có hoạt động kinh doanh chính là cấp tín dụng thì những rủi ro phát sinh từ việc lạm dụng trong thu giữ có vẻ ít xảy ra hơn do điều này liên quan đến danh tiếng của chính các tổ chức tài chính, tổ chức cấp tín dụng[[3]](#footnote-3).

 Qua rà soát, pháp luật ở các nước hầu như chỉ có các quy định hạn chế trong thu giữ tài sản của bên phải thi hành án để thực hiện việc thi hành bản án, quyết định có hiệu lực. Phạm vi hạn chế được xem xét trên toàn bộ các tài sản của bên phải thi hành án để thanh toán cho người được thi hành án - là các chủ nợ không có bảo đảm (judgement creditors). Trong khi đó, đối với các chủ nợ có bảo đảm, TSBĐ là tài sản đã được xác định tại thời điểm ký thỏa thuận/giao dịch bảo đảm nhưng chỉ có một số ít các quốc gia có điều chỉnh về các hạn chế khi thực hiện thu giữ TSBĐ bởi chủ nợ có bảo đảm. Do vậy, mục tiêu nghiên cứu và xây dựng Nghị định quy định chi tiết điều kiện tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được giữ là bảo vệ đúng nhóm đối tượng cần được bảo vệ, tránh can thiệp quá mức vào quyền tự do, tự nguyện thỏa thuận, cam kết của các bên.

**I. Không có hạn chế cụ thể về việc không thu giữ đối với tài sản bảo đảm (TSBĐ) là nơi ở duy nhất của bên đi vay**

**1. Khái niệm nhà ở duy nhất**

**Canada**

Theo định nghĩa cơ bản về nơi cư trú chính (principal residence) quy định tại Điều 54 của Đạo luật Thuế Thu nhập (Income Tax Act - ITA), đây là bất kỳ đơn vị nhà ở nào do người nộp thuế sở hữu, mà người đó hoặc người có quan hệ gia đình với họ đã sinh sống thường xuyên trong một năm cụ thể, và được chỉ định là nơi cư trú chính tại thời điểm sale. Người nộp thuế có thể tự chỉ định những năm mình đã sinh sống tại đơn vị nhà ở đó để được miễn trừ phần thuế thu nhập từ lãi vốn theo khoản 40(2)(b) của ITA[[4]](#footnote-4).

**Philippines**

BIR Revenue Regulations của Philippines (Section 2) định nghĩa principal residence là nhà ở, bao gồm cả thửa đất nơi ngôi nhà tọa lạc, nơi vợ chồng hoặc cá nhân chưa lập gia đình, dù không phải là chủ hộ, cùng với các thành viên trong gia đình họ cư trú. Việc cư trú thực tế tại nơi ở chính này sẽ không bị coi là bị gián đoạn hoặc không sinh sống chỉ vì cá nhân đó tạm thời vắng mặt do đi công tác, học tập, làm việc ở nước ngoài hoặc vì những lý do tương tự. Nơi ở chính này phải mang tính ổn định và lâu dài, tức là phải là nơi ở mà cá nhân đó, mỗi khi vắng mặt, luôn có ý định quay trở về[[5]](#footnote-5).

**Hoa Kỳ**

Theo quy định tại Section 1.121-1 Code of Federal Regulations của Hoa Kỳ, trường hợp người nộp thuế sử dụng nhiều hơn một bất động sản làm nơi cư trú, việc xác định bất động sản nào là nơi ở chính (principal residence) sẽ phụ thuộc vào tất cả các tình tiết và hoàn cảnh thực tế.

Nếu người nộp thuế luân phiên sử dụng hai bất động sản, mỗi cái trong một khoảng thời gian kế tiếp nhau, thì bất động sản mà người nộp thuế sử dụng trong phần lớn thời gian của năm thường sẽ được coi là nơi ở chính của họ. Ngoài ra, các yếu tố để xác định nơi ở chính bao gồm nhưng không giới hạn ở:

(i) Nơi làm việc của người nộp thuế;

(ii) Nơi cư trú chính của các thành viên trong gia đình người nộp thuế;

(iii) Địa chỉ được ghi trên tờ khai thuế liên bang và tiểu bang, giấy phép lái xe, đăng ký xe và thẻ cử tri;

(iv) Địa chỉ nhận thư từ và hóa đơn của người nộp thuế;

(v) Nơi đặt tài khoản ngân hàng của người nộp thuế; và

(vi) Nơi đặt các tổ chức tôn giáo và câu lạc bộ giải trí mà người nộp thuế có tham gia.

**2. Các quy định có liên quan đến nhà ở duy nhất**

**2.1.** **Pháp**

Pháp không có quy định trực diện điều chỉnh việc hạn chế trong thực hiện thu giữ TSBĐ nhưng có hạn chế khi phương thức xử lý TSBĐ là việc bên nhận bảo đảm nhận chính tài sản để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

2.1.1. Điều 2458 và Điều 2459 của Bộ luật Dân sự khẳng định rõ ràng rằng các thỏa thuận về thế chấp hoặc phân chia tài sản theo toà án (judicial allocation) sẽ không áp dụng nếu tài sản đó là nơi cư trú chính của bên nợ[[6]](#footnote-6). Cụ thể, các điều luật quy định như sau:

*“Điều 2458*

*Trừ khi người chủ sở hữu bất động sản tiến hành bán tài sản thế chấp theo các quy định của thủ tục thi hành án pháp lý, thì người cho vay có thể yêu cầu toà án giữ tài sản đó như là hình thức hoàn thành nghĩa vụ. Tuy nhiên, quyền này không áp dụng khi tài sản là nơi cư trú chính của bên nợ.*

*Điều 2459*

*Trong hợp đồng thế chấp, có thể thỏa thuận rằng bên nợ sẽ trở thành chủ sở hữu của tài sản thế chấp. Nhưng điều khoản này sẽ không có hiệu lực đối với tài sản là nơi cư trú chính của bên nợ.”*

Có thể thấy, chế độ bảo vệ này nhằm mục đích bảo vệ quyền có nhà ở, coi đó là lợi ích lớn hơn so với quyền của chủ nợ trong việc thu hồi nợ nhanh chóng[[7]](#footnote-7).

Tuy nhiên, quy định này áp dụng đối với thỏa thuận xử lý TSBĐ bằng phương thức bên nhận tài sản bảo đảm nhận chính tài sản để thay thế cho việc thực hiện nghĩa vụ của bên bảo đảm.

**2.1.2.** Bên cạnh đó, trong thực tế, chế độ này không được áp dụng khi có hành vi gian lận nhằm mục đích chống lại quyền lợi của chủ nợ. Tòa án Cao cấp Pháp đã nhất trí rằng, dù tài sản dùng làm nhà ở gia đình có thể được bảo vệ khỏi bị tịch thu, nhưng nếu có bằng chứng về hành vi gian lận nhằm trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, thì tài sản đó có thể bị tịch thu bất kể việc nó đã được đăng ký thế chấp hay không.

Trong một vụ án, khách hàng vay đã dùng tài sản của mình để thế chấp trong hợp đồng vay nhưng không đăng ký việc thế chấp. Sau đó, người này chuyển nhượng tài sản cho bạn trong một hành động bị coi là gian lận nhằm trốn tránh việc thanh toán nợ. Tòa án đã nhận diện hành vi gian lận này và cho phép tịch thu tài sản, bất chấp việc đó là nhà ở gia đình[[8]](#footnote-8).

Quyết định này của tòa án xác lập rõ ràng, hành vi gian lận chống lại chủ nợ sẽ vô hiệu hóa các biện pháp bảo vệ đối với nhà ở gia đình, đặc biệt khi tài sản đã được đưa ra làm tài sản thế chấp. Tòa khẳng định rằng, việc tịch thu không nhằm mục đích bảo vệ những hành vi cố ý cản trở trách nhiệm tài chính, đồng thời đặt quyền lợi của chủ nợ lên trên khi có hành vi gian lận rõ ràng.

**2. Canada[[9]](#footnote-9)**

Đạo luật Thực thi (Execution Act) của Canada (R.S.O. 1990, Chapter E.24) quy định về nơi ở chính của người mắc nợ (principal residence) như sau:

Tối đa giá trị phần chênh lệch (equity) của nhà ở lên tới 10.783 USD được bảo vệ khỏi bị tịch thu hoặc bán, trừ khi người nợ vi phạm nghĩa vụ (ví dụ: không trả nợ đúng hạn)[[10]](#footnote-10)[[11]](#footnote-11).

Tuy nhiên, quy định này cũng không đề cập trực tiếp phần được phép tịch thu được xử lý như thế nào hay buộc phải có hành động bán tài sản là nhà ở trước và tịch thu trên số tiền thu được từ việc bán tài sản là nhà ở.

**3. Liên Bang Nga[[12]](#footnote-12)**

Khoản 1 và khoản 3 Điều 349 Bộ luật Dân sự Liên Bang Nga năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định về thủ tục tịch thu tài sản thế chấp. Theo đó, việc tịch thu tài sản thế chấp sẽ được thực hiện trên cơ sở quyết định của Tòa án, trừ trường hợp bên nhận thế chấp và bên thế chấp có thỏa thuận về thủ tục tịch thu tài sản ngoài tố tụng. Đồng thời, một trong những trường hợp tịch thu tài sản thế chấp được thực hiện trên cơ sở quyết định của tòa án bao gồm trường hợp đối tượng thế chấp (tài sản thế chấp) là nơi ở duy nhất do công dân sở hữu, trừ trường hợp sau khi có căn cứ để bên nhận thế chấp tịch thu tài sản, một thỏa thuận về việc tịch thu tài sản ngoài tố tụng được ký kết giữa bên thế chấp và bên nhận thế chấp.

Khoản 5 Điều 55 Luật về Thế chấp (Thế chấp bất động sản) năm 1998 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025) cũng quy định về tịch thu tài sản thế chấp ngoài tòa án theo hướng việc tịch thu tài sản thế chấp ngoài tòa án sẽ không được phép thực hiện nếu đối tượng thế chấp (tài sản thế chấp) là cơ sở nhà ở (hoặc một phần của nó) mà đối với công dân là con nợ và các thành viên trong gia đình của công dân đó cùng sinh sống với nhau trong cơ sở đó được xác định là cơ sở duy nhất phù hợp để cư trú lâu dài, trừ trường hợp kể từ khi phát sinh căn cứ tịch thu, các bên có thỏa thuận về việc tịch thu tài sản theo cách thức ngoài tòa án[[13]](#footnote-13).

**II. TSBĐ không phải công cụ lao động là phương tiện sinh sống duy nhất đảm bảo thu nhập tối thiểu của bên bảo đảm**

Pháp luật của Đức và Canada có các quy định cụ thể về những tài sản nào có thể bị tịch thu hoặc bị miễn trừ trong quá trình thi hành án để đảm bảo quyền lợi tối thiểu của bên nợ. Tuy nhiên, các nội dung dưới đây là các hạn chế khi thu giữ tài sản để thi hành án (được thực hiện bởi cơ quan thi hành án). Các nội dung này được nghiên cứu để tìm một cách tiếp cận gần nhất với trường hợp thu giữ TSBĐ để xử lý TSBĐ của khoản nợ xấu (được thực hiện bởi bên nhận bảo đảm hoặc người được bên nhận bảo đảm ủy quyền).

1. **Đức**

Theo Điều 811 của Bộ luật Dân sự Đức (Code of Civil Procedure), một số tài sản được miễn trừ khỏi việc bị tịch thu nhằm đảm bảo các điều kiện sống cơ bản và khả năng lao động của bên nợ[[14]](#footnote-14). Các tài sản này bao gồm:

* Đồ dùng thiết yếu trong gia đình (quần áo, giường, đồ dùng nhà bếp); Thực phẩm, nhiên liệu, ánh sáng đủ dùng trong 4 tuần; Gia súc nhỏ và thức ăn cần thiết cho nuôi dưỡng gia đình hoặc chăn nuôi nhỏ
* Công cụ nông nghiệp, gia súc, cây trồng cần thiết để tiếp tục hoạt động nông nghiệp; Dụng cụ hoặc thiết bị để tự kiếm sống hoặc làm nghề (ví dụ: đồ thủ công, laptop)
* Quần áo và trang phục chuyên nghiệp (ví dụ: đồng phục y tế, trang phục của nhân viên văn phòng); Đồ dùng liên quan tới y tế; Sách học, đọc tôn giáo hoặc hướng dẫn sử dụng của gia đình; Hồ sơ cá nhân, nhẫn cưới, đồ trang trí danh dự; Dụng cụ y tế (kính, chân giả);..
* Một số khoản thu nhập, trợ cấp hoặc trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em không thể bị tịch thu theo pháp luật

Ngoại lệ: Đối với trường hợp bảo lưu quyền sở hữu (retention of title), người bán có thể yêu cầu thanh toán và tịch thu tài sản đó, bất chấp các khoản miễn trừ.

Theo Điều 811a và 811b, các chủ nợ có thể tịch thu các tài sản được miễn trừ nếu:

* Họ cung cấp vật thay thế tương tự hoặc tiền mua vật đó
* Trường hợp tịch thu tạm thời, có sự chấp thuận của tòa án; nếu không có yêu cầu chính thức trong 2 tuần, việc tịch thu phải được huỷ bỏ
1. **Canada**

Theo Đạo luật Thực thi (Execution Act) của Canada (R.S.O. 1990, Chapter E.24), một số tài sản cá nhân của người mắc nợ không phải là công ty sẽ được miễn trừ khỏi bị tịch thu hoặc đấu giá bao gồm[[15]](#footnote-15):

* Quần áo cần thiết cho bản thân và người phụ thuộc; Đồ dùng trong gia đình và đồ điện tử có giá trị không vượt quá mức quy định; Một số tài sản cá nhân theo quy định của pháp luật, cũng trong giới hạn giá trị.
* Công cụ, tài sản cá nhân dùng để kiếm thu nhập theo nghề của người mắc nợ (đúng quy định về giá trị).

**IV. Bài học cho Việt Nam**

**1. Liên quan đến chỗ ở duy nhất**

Pháp luật Việt Nam hiện nay tiếp cận vấn đề liên quan đến chỗ ở duy nhất của người dân thông qua quy định về thi hành án đối với tài sản là nhà ở duy nhất (Điều 95 Luật Thi hành án dân sự) và miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất của cá nhân trong trường hợp cá nhân chỉ có một nhà ở, đất ở duy nhất (khoản 2 Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân).

Theo đó, Điều 95 Luật Thi hành án dân sự quy định việc kê biên nhà ở là nơi ở duy nhất của người phải thi hành án và gia đình chỉ được thực hiện *sau khi xác định người đó không có các tài sản khác hoặc có nhưng không đủ để thi hành án*, trừ trường hợp người phải thi hành án đồng ý kê biên nhà ở để thi hành án.

Tuy nhiên, dự thảo 4 Luật Thi hành án dân sự không còn quy định về việc hạn chế kê biên nhà ở là nơi ở duy nhất. Dự thảo Luật tiếp cận theo hướng “trường hợp cưỡng chế giao, trả nhà là nhà ở duy nhất của người phải thi hành án cho người mua được tài sản đấu giá, nếu xét thấy sau khi thanh toán các khoản nghĩa vụ thi hành án mà người phải thi hành án không còn đủ tiền để thuê nhà hoặc tạo lập nơi ở mới thì trước khi làm thủ tục chi trả cho người được thi hành án, Chấp hành viên trích lại số tiền bán tài sản một khoản tiền để người phải thi hành án thuê nhà trong thời hạn 01 năm với mức tiền theo quy định của Chính phủ”.

Bên cạnh đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cũng chưa xác định được kinh nghiệm quốc tế rõ ràng về việc các nước có hạn chế thực hiện việc thu giữ TSBĐ (self-help repossession) đối với TSBĐ là nhà ở duy nhất.

Về bản chất, việc thu giữ TSBĐ theo quy định của Luật các TCTD (đã được sửa đổi, bổ sung) là biện pháp xử lý theo thỏa thuận của các bên có liên quan, không phải là kê biên theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự, do vậy, bên thực hiện thu giữ TSBĐ không có trách nhiệm cũng như không có khả năng để kiểm tra, xác minh nhà ở của cá nhân có phải là nhà ở duy nhất hay không. Trường hợp phải thuê bên thứ ba thực hiện các công việc này sẽ làm phát sinh chi phí, thủ tục khi cấp tín dụng và/hoặc khi tiến hành thu giữ TSBĐ; đồng thời, việc đặt ra điều kiện hạn chế thu giữ đối với TSBĐ là nhà ở duy nhất cũng có thể tạo ra các rủi ro cho bên cho vay khi bên đi vay/bên bảo đảm cố tính tẩu tán tài sản, bất động sản để TSBĐ trở thành nhà ở duy nhất.

Ngoài ra, ngay cả trong trường hợp TSBĐ là nhà ở duy nhất, khi bên bảo đảm đã đồng ý sử dụng nhà ở duy nhất để làm TSBĐ thì cũng cần tôn trọng thỏa thuận, ý chí của các bên.

Tuy nhiên, việc chăm lo, giải quyết nhà ở cho người dân, đặc biệt là nhà ở xã hội, luôn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, xem đó là nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Chủ trương này đã được cụ thể hóa trong Hiến pháp, Luật Nhà ở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hiến pháp đã khẳng định: “Nhà nước có chính sách phát triển nhà ở, tạo điều kiện để mọi người có chỗ ở”[[16]](#footnote-16).

Để tiếp tục thể chế hóa chính sách phát triển nhà ở xã hội, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất điều kiện đối với TSBĐ được thu giữ như sau: “Tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được thu giữ khi đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 198a Luật số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15 và các điều kiện sau: (1) Tài sản bảo đảm không phải là nhà ở duy nhất của bên bảo đảm…”.

**2. Liên quan đến công cụ lao động**

Cần phải lưu ý, điểm khác biệt lớn giữa pháp luật quốc tế quy định các hạn chế khi thu giữ tài sản để thi hành án là quá trình này được thực hiện bởi cơ quan thi hành án - một chủ thể công được trao thẩm quyền. Trong khi đó, trường hợp thu giữ TSBĐ để xử lý TSBĐ của khoản nợ xấu tại dự thảo Nghị định được thực hiện bởi bên nhận bảo đảm (trường hợp này là TCTD) hoặc người được bên nhận bảo đảm ủy quyền - một chủ thể dân sự không có công quyền.

Tương tự như đã nêu trên, về bản chất, khi bên bảo đảm đã đồng ý cho bên nhận bảo đảm có quyền thu giữ TSBĐ của khoản nợ xấu khi xảy ra trường hợp xử lý TSBĐ theo quy định của pháp luật về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, bên bảo đảm đã thể hiện ý chí, cam kết, cũng như tự nguyện định đoạt tài sản của mình. Ý chí, cam kết cũng như sự tự nguyện này cần được các bên tôn trọng. Tuy nhiên, đối với một số trường hợp như TSBĐ là công cụ lao động duy nhất mang lại thu nhập tối thiểu cho bên bảo đảm, việc thu giữ TSBĐ có thể khiến bên bảo đảm càng khó khăn về tài chính cũng như không đảm bảo khả năng nuôi sống bản thân và gia đình.

Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã nêu: “Khu vực kinh tế tư nhân hiện có khoảng 940 nghìn doanh nghiệp và hơn 5 triệu hộ kinh doanh đang hoạt động, đóng góp khoảng 50% GDP, hơn 30% tổng thu ngân sách nhà nước và sử dụng khoảng 82% tổng số lao động vào tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm, là lực lượng quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, gia tăng năng lực cạnh tranh quốc gia, góp phần xóa đói, giảm nghèo, ổn định đời sống xã hội”. Nghị quyết số 68-NQ/TW cũng xác định quan điểm “phát triển kinh tế tư nhân nhanh, bền vững, hiệu quả, chất lượng cao… nhằm phát huy mọi tiềm năng, thế mạnh, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, kích hoạt huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, nhất là nguồn lực trong Nhân dân cho phát triển kinh tế - xã hội…”.

Hiện nay, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 87 Luật Thi hành án dân sự và quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 55 dự thảo 4 Luật Thi hành án dân sự, “công cụ lao động cần thiết, có giá trị không lớn được dùng làm phương tiện sinh sống chủ yếu hoặc duy nhất của người phải thi hành án và gia đình” là tài sản không được kê biên.

Với cách tiếp cận tương tự và để cụ thể hóa tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất TSBĐ được thu giữ đáp ứng điều kiện, cơ quan chủ trì đề xuất TSBĐ được thu giữ phải đáp ứng điều kiện như sau: “Tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu được thu giữ khi đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 198a Luật số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15 và các điều kiện sau: (2) Tài sản bảo đảm không phải là công cụ lao động chủ yếu hoặc duy nhất của bên bảo đảm”.

1. Roderick J Wood, Enforcement Remedies of Creditors, 1996 34-4 Alberta Law Review 783, 1996 CanLIIDocs 179, <https://canlii.ca/t/sl1s>, retrieved on 2025-07-15, tr 802, <https://www.canlii.org/en/commentary/doc/1996CanLIIDocs179#!fragment/ROOT/BQCwhgziBcwMYgK4DsDWszIQewE4BUBTADwBdoAlAeSvwEoAaZbUwiARUUNwE9oByfgwiEwuBJ259Bw0eJABlPKQBCfCgFEAMhoBqAQQByAYQ0NSYAEbRS2OHTpA> [↑](#footnote-ref-1)
2. Roderick J Wood, Enforcement Remedies of Creditors, 1996 34-4 Alberta Law Review 783, 1996 CanLIIDocs 179, <https://canlii.ca/t/sl1s>, retrieved on 2025-07-15,tr 802, <https://www.canlii.org/en/commentary/doc/1996CanLIIDocs179#!fragment/ROOT/BQCwhgziBcwMYgK4DsDWszIQewE4BUBTADwBdoAlAeSvwEoAaZbUwiARUUNwE9oByfgwiEwuBJ259Bw0eJABlPKQBCfCgFEAMhoBqAQQByAYQ0NSYAEbRS2OHTpA> [↑](#footnote-ref-2)
3. Roderick J Wood, Enforcement Remedies of Creditors, 1996 34-4 Alberta Law Review 783, 1996 CanLIIDocs 179, <https://canlii.ca/t/sl1s>, retrieved on 2025-07-15, tr 803, <https://www.canlii.org/en/commentary/doc/1996CanLIIDocs179#!fragment/ROOT/BQCwhgziBcwMYgK4DsDWszIQewE4BUBTADwBdoAlAeSvwEoAaZbUwiARUUNwE9oByfgwiEwuBJ259Bw0eJABlPKQBCfCgFEAMhoBqAQQByAYQ0NSYAEbRS2OHTpA> [↑](#footnote-ref-3)
4. Xem tại <https://laws-lois.justice.gc.ca/eng/acts/I-3.3/page-29.html#docCont> [↑](#footnote-ref-4)
5. Xem tại <https://elibrary.judiciary.gov.ph/thebookshelf/showdocs/10/48006> [↑](#footnote-ref-5)
6. Xem tại <https://www.fd.ulisboa.pt/wp-content/uploads/2014/12/Codigo-Civil-Frances-French-Civil-Code-english-version.pdf> [↑](#footnote-ref-6)
7. Xem tại <https://solent-avocats.com/en/pacte-commissoire-judicial-allocation-seizure-of-property/> [↑](#footnote-ref-7)
8. Xem tại <https://www.marcosmartins.adv.br/en/fraud-against-creditors/> [↑](#footnote-ref-8)
9. Xem tại <https://laws-lois.justice.gc.ca/eng/acts/I-3.3/page-29.html#docCont> [↑](#footnote-ref-9)
10. Xem tại <https://www.ontario.ca/laws/statute/90e24#BK1> [↑](#footnote-ref-10)
11. Xem tại <https://ised-isde.canada.ca/site/office-superintendent-bankruptcy/en/notices-licensed-insolvency-trustees/ontario-residence-exemption> [↑](#footnote-ref-11)
12. Xem tại <https://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_5142/2c2e81117b105ac56bc8f9801e4f70b4c5c7a8d7/> [↑](#footnote-ref-12)
13. Xem tại <https://www.consultant.ru/document/cons_doc_LAW_19396/> [↑](#footnote-ref-13)
14. Xem tại <https://www.google.com/url?q=https://www.gesetze-im-internet.de/englisch_zpo/englisch_zpo.html%23p2878&sa=D&source=editors&ust=1752555337522594&usg=AOvVaw151grN_2vZreNnLfDM8Aun> [↑](#footnote-ref-14)
15. Xem tại <https://www.ontario.ca/laws/statute/90e24#BK1> [↑](#footnote-ref-15)
16. Khoản 3 Điều 59 Hiến pháp 2013 [↑](#footnote-ref-16)